



An Giang, ngày 10 tháng 05 năm 2024

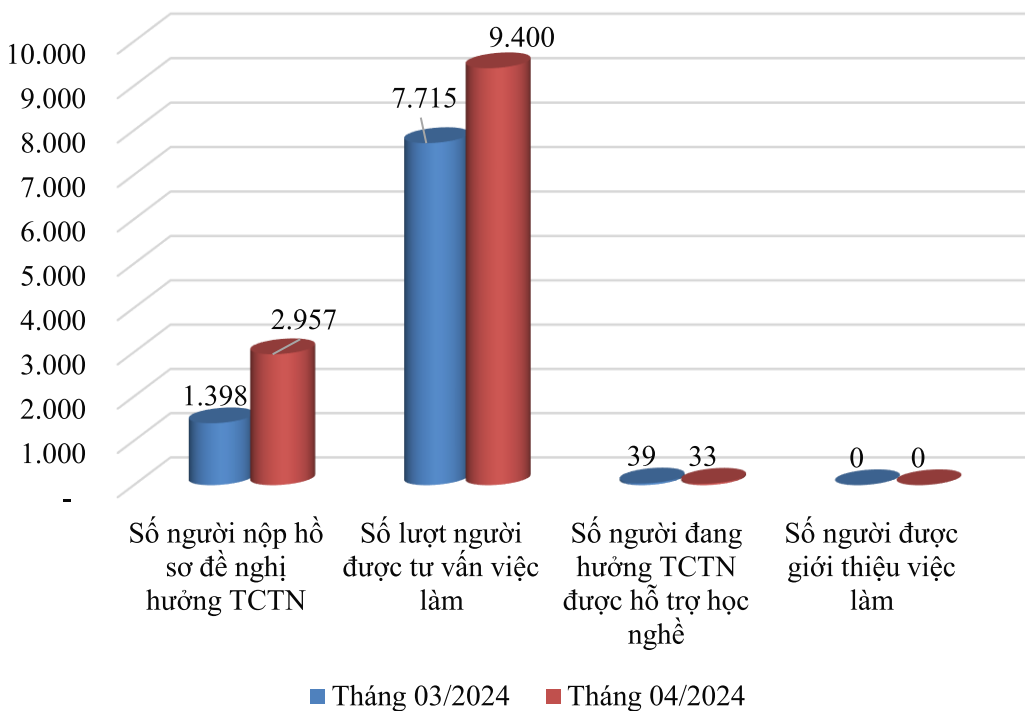
THÔNG TIN VỀ BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP

1. Số người hưởng trợ cấp thất nghiệp

Trong Tháng 04/2024, trên địa bàn tỉnh An Giang số người nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp (TCTN) là 2.957 người tăng 111,52% so với tháng 03/2024 (1.398 người), số người được hưởng trợ cấp thất nghiệp là 2.104 người tăng 157,84% so với tháng 03/2024 (816 người).

Biểu đồ 01: Một số chỉ tiêu thực hiện BHTN, tháng 04/2024

Đơn vị tính: người



Nguồn: Tổng hợp từ phòng Bảo hiểm thất nghiệp Tháng 04/2024

2. Trình độ chuyên môn

Trình độ chuyên môn của người lao động nộp hồ sơ đề nghị hưởng TCTN trong Tháng 04/2024 như sau:

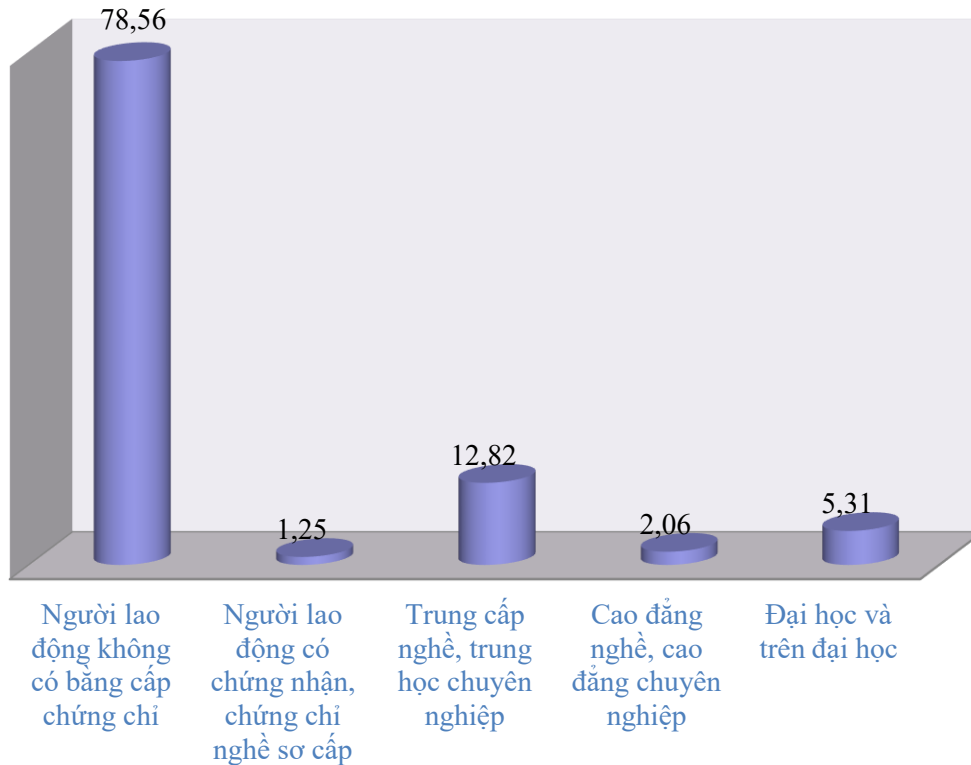
Người lao động không có bằng cấp chứng chỉ là 2.323 người chiếm 78,56%; người lao động có chứng nhận, chứng chỉ nghề là 37 người chiếm 1,25%; Người lao động có trình độ Trung cấp nghề, trung học chuyên nghiệp là 379 người chiếm

BẢN TIN BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP THÁNG 04/2024

12,82%; Cao đẳng nghề, cao đẳng chuyên nghiệp là 61 người chiếm 2,06%; Người lao động có trình độ Đại học và trên đại học là 157 người, chiếm 5,31% số người nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp.

Biểu đồ 02: Trình độ chuyên môn của người lao động tháng 04/2024

Đơn vị tính: %



Nguồn: Tổng hợp từ phòng Bảo hiểm thất nghiệp Tháng 04/2024

3. Ngành nghề người lao động nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp

Đối với các ngành có người lao động nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp, ngành Công nghiệp chế biến, chế tạo là ngành có số lượng người nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp nhiều nhất chiếm 80,86% số người nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp; Hoạt động dịch vụ khác chiếm 12,72%; Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 1,89%; Xây dựng chiếm 0,95%; Giáo dục và đào tạo chiếm 0,61%; Bán buôn và bán lẻ; Sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác chiếm 0,54%; Dịch vụ lưu trú và ăn uống chiếm 0,47%; Y tế và hoạt động trợ giúp xã hội, Hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm cùng chiếm 0,34%; Khai khoáng, Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, hơi nước và điều hòa không khí, Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác, Vận tải, kho bãi... là những ngành có người lao động nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp thấp nhất chiếm tỷ trọng từ 0,03% đến 0,27%.

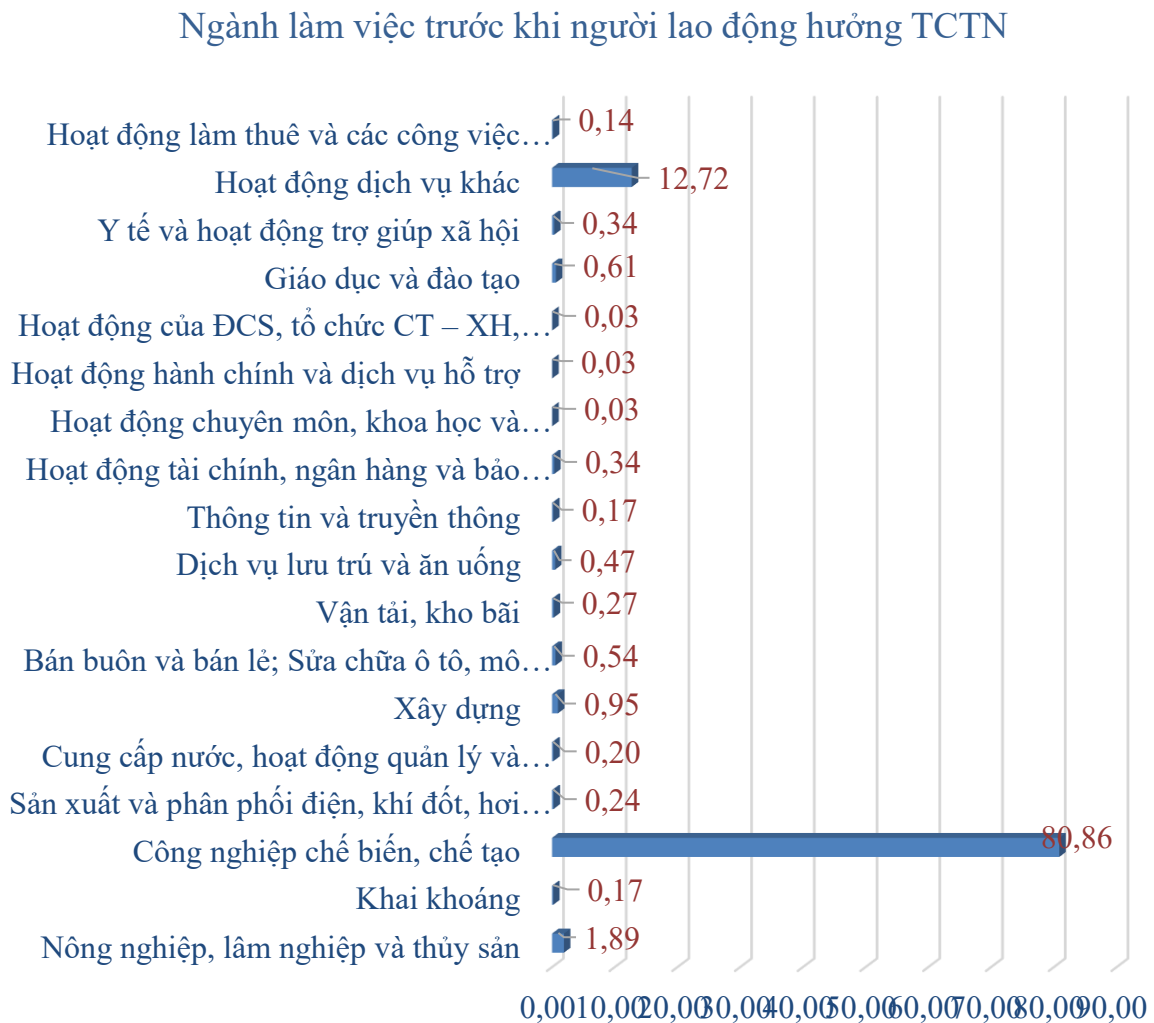
Nghề nghiệp của người lao động nộp hồ sơ hưởng TCTN tập trung chủ yếu ở một số nghề như: Nghề nghiệp khác chiếm 45,62% số người nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp; Thợ may, thêu và các thợ có liên quan chiếm 43,96%; Thợ lắp ráp chiếm 3,48%; Nhân viên bán hàng chiếm 2,50%; Nhân viên dịch vụ bảo vệ chiếm 0,64%;

BẢN TIN BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP THÁNG 04/2024

Lái xe khách, xe tải, xe máy chiếm 0,57%; Kỹ thuật xây dựng và Kế toán cùng chiếm 0,51%; Kỹ thuật viên điện tử chiếm 0,34%; Tư vấn tài chính, đầu tư, Giao dịch viên ngân hàng, Phân tích phát triển phần mềm và các ứng dụng, Luật sư, Bác sỹ y khoa, Giáo viên dạy nghề, Lao động trồng trọt và làm vườn, Đầu bếp, Hướng dẫn viên du lịch, Thợ hàn... là những nghề có người lao động nộp hồ sơ hưởng TCTN chiếm tỉ lệ thấp nhất khoảng từ 0,03% đến 0,30%.

Biểu đồ 03: Cơ cấu người nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp theo ngành nghề

Đơn vị tính: %



Nguồn: Tổng hợp từ phòng Bảo hiểm thất nghiệp Tháng 04/2024

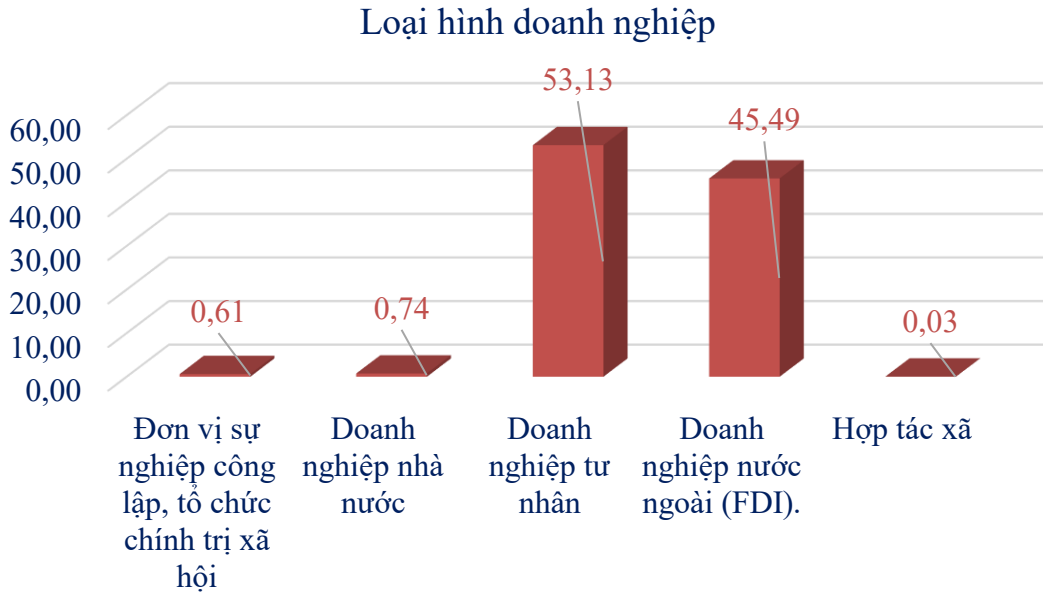
4. Loại hình tổ chức, doanh nghiệp

Loại hình tổ chức, doanh nghiệp có người lao động nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp chiếm tỷ trọng nhiều nhất là Doanh nghiệp tư nhân 1.571 người chiếm 53,13%; Doanh nghiệp nước ngoài (FDI) 1345 người chiếm 45,49%; Doanh nghiệp nhà nước chiếm 0,74%; Đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị xã hội 18 người chiếm 0,61%, Hợp tác xã 01 người chiếm tỷ trọng thấp nhất 0,03%.

BẢN TIN BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP THÁNG 04/2024

Biểu đồ 04: Lao động làm việc trong loại hình doanh nghiệp

Đơn vị tính: %



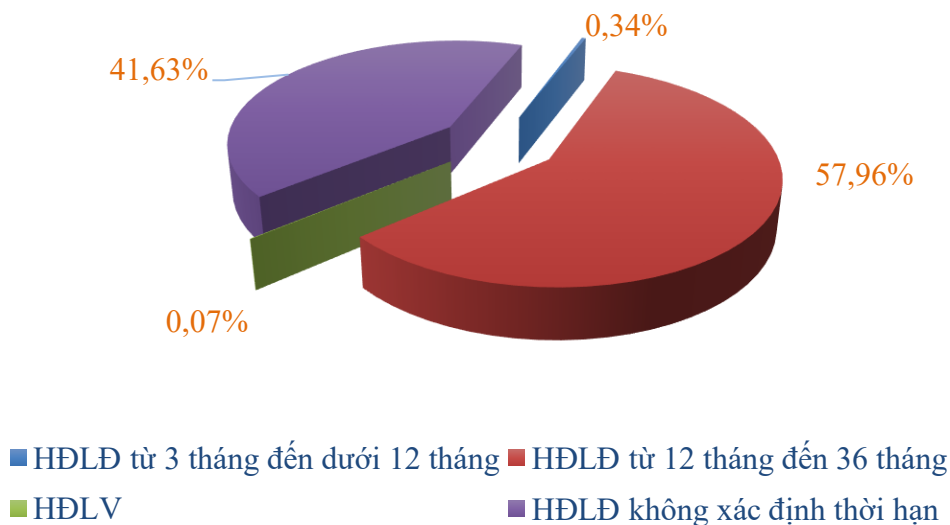
Nguồn: Tổng hợp từ phòng Bảo hiểm thất nghiệp Tháng 04/2024

5. Hợp đồng lao động của người lao động

Trong tổng số lao động nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp, phần lớn là những người có hợp đồng từ 12 đến 36 tháng 1.714 người chiếm 57,96%; hợp đồng không xác định thời hạn 1.231 người chiếm 41,63%; HĐLĐ từ 3 tháng đến dưới 12 tháng 10 người chiếm 0,34%; HĐLV 02 người chiếm 0,07%.

Biểu đồ 05: Biểu đồ HĐLĐ của người lao động thất nghiệp Tháng 04/2024

Đơn vị tính: %



Nguồn: Tổng hợp từ phòng Bảo hiểm thất nghiệp Tháng 04/2024

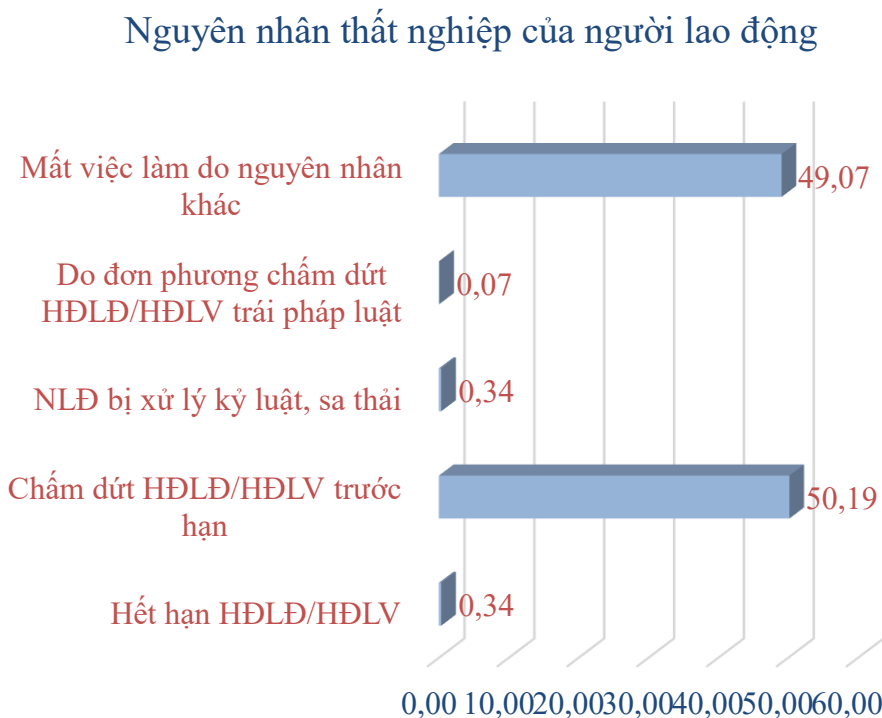
BẢN TIN BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP THÁNG 04/2024

6. Nguyên nhân thất nghiệp

Theo số liệu thống kê từ phần mềm quản lý dữ liệu Bảo hiểm thất nghiệp, thì tỉ lệ lao động nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp trong tháng 04/2024 cao hơn nhiều so với tháng trước, chủ yếu là do Chấm dứt HĐLĐ/HĐLV trước hạn 1.484 người chiếm 50,19%; Tiếp đến là Mất việc làm do nguyên nhân khác là 1.451 người chiếm 49,07%; Hết hạn HĐLĐ/HĐLV và NLĐ bị xử lý kỷ luật, sa thải là 10 người cùng chiếm 0,34%; Do đơn phương chấm dứt HĐLĐ/HĐLV trái pháp luật 02 người chiếm 0,07%.

Biểu đồ 06: Nguyên nhân thất nghiệp của người lao động, Tháng 04/2024

Đơn vị tính: %



Nguồn: Tổng hợp từ phòng Bảo hiểm thất nghiệp Tháng 04/2024

7. Thời gian và mức hưởng trợ cấp thất nghiệp

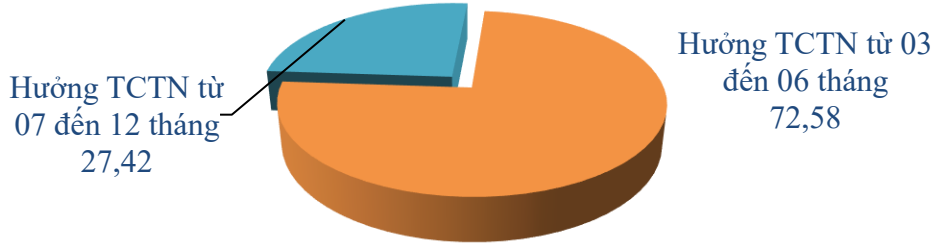
Theo số liệu thống kê từ phần mềm BHTN, thời gian hưởng TCTN tháng 04/2024 thì thời gian hưởng TCTN chiếm tỷ trọng cao nhất là hưởng TCTN từ 03 – 06 tháng với 1.527 quyết định chiếm 72,58% và hưởng TCTN từ 07 – 12 tháng với 577 quyết định chiếm 27,42%.

Mức hưởng TCTN bình quân trong tháng 04/2024 là 3.670.000 đồng. Tổng số tiền chi hưởng Bảo hiểm thất nghiệp trong tháng 04/2024 là 41.207.080.000 đồng, trong đó chi trả TCTN là 40.976.080.000 đồng, chi hỗ trợ học nghề là 231.000.000 đồng.

BẢN TIN BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP THÁNG 04/2024

Biểu đồ 07: Thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động Tháng 04/2024

Đơn vị tính: %



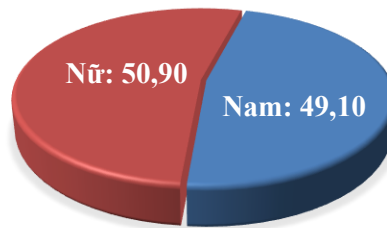
Nguồn: Tổng hợp từ phòng Bảo hiểm thất nghiệp tháng 04/2024

8. Giới tính và độ tuổi của người hưởng trợ cấp thất nghiệp

Tỷ trọng lao động có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp đối với nữ giới là 1.071 người chiếm 50,90% và nam giới thấp hơn là 1.033 người chiếm 49,10%.

Biểu đồ 08: Giới tính của người lao động thất nghiệp, Tháng 04/2024

Đơn vị tính: %

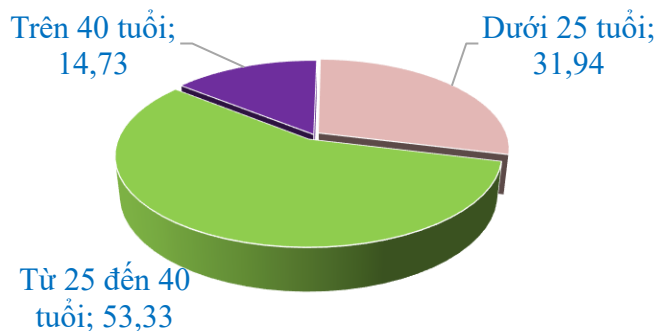


Nguồn: Tổng hợp từ phòng Bảo hiểm thất nghiệp tháng 04/2024

Tỷ trọng lao động có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp dưới 25 tuổi là 672 người chiếm 31,94%; Từ 25 đến 40 tuổi là 1.122 người chiếm 53,33%; Trên 40 tuổi là 310 người chiếm 14,73%.

Biểu đồ 09: Độ tuổi của người lao động thất nghiệp Tháng 04/2024

Đơn vị tính: %



Nguồn: Tổng hợp từ phòng Bảo hiểm thất nghiệp Tháng 04/2024

BẢN TIN BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP THÁNG 04/2024

9. Số lượt người được tư vấn, giới thiệu việc làm và hỗ trợ học nghề

Tổng số người lao động nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp đều được tư vấn các thủ tục, chính sách về Bảo hiểm thất nghiệp, việc làm và học nghề. Số lượt người được tư vấn trong Tháng 04/2024 là 9.400 lượt người, số người được hỗ trợ học nghề là 33 người.

10. Số người có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp chia theo đơn vị hành chính

Bảng 01: Số lượng quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp phân theo huyện, thị, thành phố trong tỉnh An Giang

STT	Đơn vị	Số người	Tỷ lệ (%)
01	Huyện An Phú	172	8,17
02	Thành phố Châu Đốc	68	3,23
03	Huyện Chợ Mới	306	14,54
04	Huyện Châu Phú	203	9,65
05	Huyện Châu Thành	192	9,13
06	Thành phố Long Xuyên	393	18,68
07	Huyện Phú Tân	162	7,70
08	Huyện Tịnh Biên	131	6,23
09	Thị xã Tân Châu	144	6,84
10	Huyện Thoại Sơn	178	8,46
11	Huyện Tri Tôn	155	7,37
	Tổng cộng	2104	100,00

Nguồn: Tổng hợp từ phòng Bảo hiểm thất nghiệp Tháng 04/2024

BẢN TIN BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP THÁNG 04/2024

Bản tin được tổng hợp từ nguồn dữ liệu: tình hình thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp tại Trung tâm.

Chịu trách nhiệm xuất bản: TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM AN GIANG

Để biết thêm thông tin chi tiết, xin liên hệ: Phòng Thông tin Thị trường lao động

Điện thoại: 02963.831.123

Email: phongtttag@gmail.com

Website: ttvlangiang.gov.vn